

**TỔNG CÔNG TY
CẢNG HÀNG KHÔNG VIỆT NAM – CTCP
CẢNG HÀNG KHÔNG QUỐC TẾ
TÂN SƠN NHẤT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2028/QĐ-CHKQTTSN

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**V/v: Phê duyệt kết quả lựa chọn đơn vị hợp tác kinh doanh hạng mục
“Hợp tác kinh doanh dịch vụ đóng gói hành lý tại khu vực sảnh A
(mã vị trí DDG14) và sảnh B (mã vị trí DDG15) nhà ga quốc nội đi
Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất**

**GIÁM ĐỐC
CẢNG HÀNG KHÔNG QUỐC TẾ TÂN SƠN NHẤT**

Căn cứ Quyết định số 80/QĐ-HĐQT ngày 13/4/2016 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP về việc thành lập Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất;

Căn cứ Quyết định số 115/QĐ-HĐQT ngày 26/4/2019 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP về việc ban hành Quy chế quản lý tài chính của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP;

Căn cứ Quyết định số 139/QĐ-HĐQT ngày 19/5/2020 của Hội đồng quản trị Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất;

Căn cứ Quyết định số 271/QĐ-HĐQT ngày 12/8/2020 của Hội đồng quản trị về việc ban hành Quy chế quản lý và tổ chức hoạt động kinh doanh, khai thác dịch vụ phi hàng không của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP;

Căn cứ Quyết định số 2145/QĐ-TCTCHKVN ngày 23/6/2020 của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP về việc Ban hành tài liệu khai thác công trình Nhà ga hàng khách Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất;

Căn cứ Quyết định số 3560/QĐ-TCTCHKVN ngày 09/10/2020 của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP về việc Phân cấp phê duyệt phương án kinh doanh, khai thác dịch vụ phi hàng không của Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP;

Căn cứ Quyết định số 2531/QĐ-CHKQTTSN ngày 03/9/2020 của Phó Giám đốc phụ trách Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất về việc Thành lập tổ Thẩm định, tổ Chuyên gia lựa chọn đơn vị hợp tác, đơn vị thuê mặt bằng và nhượng quyền khai thác kinh doanh tại Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất;

Căn cứ hướng dẫn trên Công văn số 1725/TCTCHKVN-KDPTTT ngày 31/5/2021 của Ban Kinh doanh Phát triển thị trường - Tổng công ty Cảng hàng



không Việt Nam – CTCP về việc Phương án kinh doanh mặt bằng phi hàng không tại Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất;

Căn cứ Quyết định số 1594/CHKQTTSN ngày 17/6/2021 của ông Q. Giám đốc Cảng hàng không Quốc tế Tân Sơn Nhất về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn đối tác hạng mục “Hợp tác kinh doanh dịch vụ đóng gói hành lý tại khu vực sảnh A (mã vị trí DDG14) và sảnh B (mã vị trí DDG15) nhà ga quốc nội đi - Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất”;

Căn cứ Quyết định số 1597/QĐ-CHKQTTSN ngày 18/6/2021 của ông Q. Giám đốc Cảng hàng không Quốc tế Tân Sơn Nhất về việc Phê duyệt Hồ sơ mời tham gia hạng mục “Hợp tác kinh doanh dịch vụ đóng gói hành lý tại khu vực sảnh A (mã vị trí DDG14) và sảnh B (mã vị trí DDG15) nhà ga quốc nội đi - Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất”;

Căn cứ Báo cáo đánh giá hồ sơ đề xuất tham gia hợp tác số 1-5/BC-TCG ngày 21/7/2021 của Tổ chuyên gia;

Căn cứ Báo cáo thẩm định kết quả lựa chọn đơn vị hợp tác kinh doanh số 2-3/BC-TTĐ ngày 01/8/2021 của Tổ thẩm định;

Xét đề nghị của Tổ chuyên gia và Tổ thẩm định.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả lựa chọn đơn vị hợp tác kinh doanh hạng mục “Hợp tác kinh doanh dịch vụ đóng gói hành lý tại khu vực sảnh A (mã vị trí DDG14) và sảnh B (mã vị trí DDG15) nhà ga quốc nội đi - Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất” với các nội dung chính như sau:

1. Tên đơn vị hợp tác được lựa chọn:

Công ty TNHH phát triển thương mại Thái Thịnh.

(Địa chỉ: Số 40 ngõ 113 phố Vĩnh Hồ, Phường Thịnh Quang, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội).

2. Loại hợp đồng: Hợp đồng hợp tác kinh doanh.

3. Phương án hợp tác kinh doanh:

a. Góp vốn:

- Cảng HKQT Tân Sơn Nhất (TIA) góp vốn bằng toàn bộ quyền quản lý, sử dụng, khai thác mặt bằng.
- Đối tác góp vốn bằng việc đầu tư cơ sở vật chất trên mặt bằng như: thiết kế, xây dựng, lắp đặt trang thiết bị, sửa chữa các công trình trên mặt bằng; khai thác, tổ chức khai thác, kinh doanh mặt bằng.

b. Lợi ích từ việc hợp tác kinh doanh được xác định:

Phương án phân chia: phân chia theo doanh thu

$$Li = t * D$$



Trong đó:

Li : Lợi ích từ việc hợp tác kinh doanh TIA được phân chia hàng tháng.

t : Tỷ lệ phân chia (tỷ lệ %).

D : Doanh thu thực tế phát sinh từ hoạt động hợp tác kinh doanh

c. Tỷ lệ phân chia khởi điểm, Lợi ích hợp tác tối thiểu:

Stt	Mã vị trí	Diện tích (m ²)	SL máy đóng gói (máy)	Tỷ lệ phân chia khởi điểm (t) (%)	Lợi ích hợp tác tối thiểu TIA được phân chia hàng tháng (Li _{min}) (VND)
1	DDG14	03	01	12	19.200.000
2	DDG15	03	01	11	19.200.000

❖ Lợi ích hợp tác nêu trên chưa bao gồm thuế GTGT (10%) và các chi phí khác.

4. **Thời hạn thực hiện hợp đồng: 24 (hai mươi bốn) tháng** kể từ ngày hoàn thành nghiệm thu lắp đặt và đưa mặt bằng vào khai thác.

Điều 2. Phòng Kinh doanh, phòng Tài chính - kế toán, Trung tâm Khai thác ga Tân Sơn Nhất, Phòng An toàn – Kiểm soát chất lượng triển khai thực hiện các bước tiếp theo tuân thủ đúng trình tự thủ tục và các quy định hiện hành của Nhà nước, Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – CTCP và Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các Ông/Bà Trưởng phòng Kinh doanh, Trưởng phòng Tài chính - Kế toán, Giám đốc Trung tâm Khai thác ga Tân Sơn Nhất, Trưởng phòng An toàn – Kiểm soát chất lượng và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: *[Signature]* PKD.



Đặng Ngọc Cường